

NGÂN HÀNG ĐỀ TÀI TIỂU LUẬN

Học phần: Nhập môn Xã hội học

Giảng viên: GVC. TS Nguyễn Thị Như Thúy

Bộ môn: Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác -Lênin.

Căn cứ vào nội dung môn học, ngân hàng được xây dựng trên tính mở, gắn liền với thực tiễn nhằm giúp sinh viên tự nghiên cứu, học hỏi; phát huy tính chủ động, sáng tạo trong sinh viên.

Đề tài 1. Những điều kiện và tiền đề ra đời của khoa học xã hội học. Liên hệ thực tiễn .

Đề tài 2. Những đóng góp của A.Comte cho khoa học xã hội học. So sánh quan điểm của A.Comte và H.Spencer khi nghiên cứu tính học xã hội. Liên hệ thực tiễn.

Đề tài 3. Vai trò của nhóm xã hội trong việc phát triển nền kinh tế tri thức hiện nay.

Đề tài 4. Vai trò của nhóm thanh niên hiện nay trong việc bảo lưu, giữ gìn văn hóa truyền thống của dân tộc.

Đề tài 5. Vai trò của đội công tác xã hội trường đại học sư phạm kỹ thuật Tp. HCM/Ngân hàng/ Kinh tế luật trong một số hoạt động được triển khai tại trường.

Đề tài 6. Vai trò của đoàn, hội thanh niên trường Đại học sư phạm kỹ thuật Tp. HCM/ Ngân hàng/ Kinh tế luật trong việc phát triển kỹ năng sống, làm việc cho sinh viên.

Đề tài 7. Thực trạng và vai trò của thiết chế giáo dục trong xã hội Việt Nam hiện nay.

Đề tài 8. Lề lạc xã hội và biểu hiện của nó trong thực tiễn đời sống xã hội.

Đề tài 9. Sống thử trong sinh viên hiện nay.

Đề tài 10. Hành vi chửi thề, nói tục hiện nay của nhóm thanh thiếu niên Việt Nam.

Đề tài 11. Biểu hiện của một số tội phạm có tính chất nguy hiểm đến xã hội Việt Nam trong thời gian vừa qua. Các hình thức kiểm soát.

Đề tài 12. Văn hóa học đường ở Việt Nam hiện nay.

Đề tài 13. Đô thị hóa ở Tp. HCM hiện nay. Thực trạng và giải pháp.

Đề tài 14. Ô nhiễm môi trường tại khu vực Tp. HCM. Thực trạng và giải pháp.

Đề tài 15. Hành vi vi phạm giao thông đường bộ ở Việt Nam hiện nay.

Đề tài 16. Các hoạt động giải trí của sinh viên Việt Nam hiện nay.

- Đề tài 17.** Kỹ năng giao tiếp của sinh viên ĐH sư phạm kỹ thuật Tp. HCM/Ngân hàng/ Kinh tế luật. Thực trạng và giải pháp.
- Đề tài 18.** Vai trò của dư luận xã hội đối với sự phát triển xã hội Việt Nam.
- Đề tài 19.** Vai trò của truyền thông đại chúng trong việc phát triển nhân cách con người.
- Đề tài 20.** Vai trò của gia đình trong việc xã hội hóa cá nhân giai đoạn 0-3 tuổi.
- Đề tài 21.** Tạo ra môi trường để trẻ phát huy hết khả năng của mình.
- Đề tài 22.** Làm rõ nhận định “Giáo dục trẻ ấu thơ – chỉ có người mẹ mới có thể làm được” (Ibuka Masaru 2016:201).
- Đề tài 23.** Vai trò của nhà trường trong việc xã hội hóa cá nhân.
- Đề tài 24.** Ly hôn trong giới trẻ hiện nay ở Việt Nam.
- Đề tài 25.** Hoạt động sinh hoạt văn hóa cộng đồng ở Việt Nam hiện nay.
- Đề tài 26.** Lễ hội văn hóa công chiêng của người dân tộc Tây Nguyên. Thực trạng và giải pháp.
- Đề tài 27.** Vấn đề bất bình đẳng xã hội ở Việt Nam hiện nay (có thể chọn bất bình đẳng về giới, việc làm, cơ hội, thu nhập, mức sống,...).
- Đề tài 28.** Văn hóa Việt Nam trong thời kỳ hội nhập. Thực trạng và giải pháp.
- Đề tài 29.** Tác động của mạng xã hội face book lên giới trẻ hiện nay.
- Đề tài 30.** Văn hóa làng xã Việt Nam. Thực trạng và giải pháp.
- Đề tài 31.** Chức năng nhận thức của xã hội học. Liên hệ thực tiễn từ bản thân và trong giai đoạn phát triển kinh tế, xã hội của nước ta hiện nay.
- Đề tài 32.** Chức năng thực tiễn của xã hội học. Liên hệ thực tiễn từ bản thân và trong giai đoạn phát triển kinh tế, xã hội của nước ta hiện nay.
- Đề tài 33.** Chức năng tư tưởng của xã hội học. Liên hệ thực tiễn từ bản thân và trong giai đoạn phát triển kinh tế, xã hội của nước ta hiện nay.
- Đề tài 34.** Điều kiện, tiền đề ra đời của khoa học xã hội học. Ý nghĩa của việc học xã hội học trong sinh viên trường Đại học sư phạm kỹ thuật Tp. HCM.
- Đề tài 35.** Đóng góp của nhà xã hội học August Comte (1798-1857). Ý nghĩa phương pháp luận trong phương pháp nghiên cứu của August Comte.
- Đề tài 36.** Đóng góp của nhà xã hội học K. Marx (1818-1883). Ý nghĩa phương pháp luận trong phương pháp nghiên cứu của K. Marx.
- Đề tài 37.** Đóng góp của nhà xã hội học H. Spencer (1820-1903). Ý nghĩa phương pháp luận nghiên cứu sự phát triển của xã hội ngày nay.
- Đề tài 38.** Đóng góp của nhà xã hội học E. Durkhiem (1858-1917). Ý nghĩa phương pháp luận nghiên cứu sự phát triển của xã hội ngày nay.
- Đề tài 39.** Đóng góp của nhà xã hội học M.Weber (1864-1920). Ý nghĩa phương pháp luận

ngiên cứu sự phát triển của xã hội ngày nay.

Đề tài 40. Các phạm trù cơ bản của xã hội học. Liên hệ thực tiễn xã hội. Ý nghĩa của việc học tập xã hội học trong trường đại học SPKT TP. HCM.

Đề tài 41. Tiếp cận xã hội học về cơ cấu xã hội và hệ thống xã hội. Ý nghĩa của việc nghiên cứu cơ cấu xã hội trong giai đoạn hiện nay.

Đề tài 42. Một số quan điểm của xã hội học về nhóm xã hội. Ý nghĩa của việc nghiên cứu nhóm xã hội trong giai đoạn phát triển hiện nay ở nước ta.

Đề tài 43. Quan điểm của xã hội học về thiết chế xã hội. Ý nghĩa của việc nghiên cứu thiết chế xã hội trong việc ràng buộc cá nhân, nhóm, cộng đồng và toàn xã hội.

Đề tài 44. Quan điểm của xã hội học về lệch lạc xã hội và kiểm soát xã hội. Ý nghĩa của việc nghiên cứu lệch lạc xã hội và kiểm soát xã hội trong giai đoạn phát triển hiện nay của nước ta.

Đề tài 44. Xã hội hóa cá nhân. Quan niệm của các nhà xã hội học về con người xã hội. Ý nghĩa nghiên cứu xã hội hóa cá nhân trong giai đoạn hiện nay ở nước ta.

Đề tài 45. Những yếu tố tác động đến xã hội hóa cá nhân. Mục đích và ý nghĩa của việc nghiên cứu xã hội hóa cá nhân trong giai đoạn xây dựng nền kinh tế tri thức hiện nay.

Đề tài 46. Quan điểm của xã hội học về vị thế xã hội và vai trò xã hội. Ý nghĩa của việc nghiên cứu về vị thế và vai trò xã hội trong giai đoạn phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội hiện nay ở nước ta.

Đề tài 47. Quan điểm của xã hội học về bất bình đẳng và phân tầng xã hội. Ý nghĩa của việc nghiên cứu về bất bình đẳng và phân tầng xã hội trong giai đoạn hiện nay.

Đề tài 48. Những nội dung nghiên cứu xã hội học về Đô thị. Ý nghĩa của việc nghiên cứu xã hội học đô thị trong giai đoạn phát triển hiện nay ở Tp. HCM.

Đề tài 49. Những nội dung nghiên cứu xã hội học về Dư luận xã hội và thông tin đại chúng. Ý nghĩa của việc nghiên cứu xã hội học về dư luận xã hội và thông tin đại chúng trong giai đoạn phát triển hiện nay ở Tp. HCM.

Đề tài 50. Những nội dung nghiên cứu xã hội học về nông thôn. Ý nghĩa của việc nghiên cứu xã hội học nông thôn trong giai đoạn phát triển hiện nay.

Đề tài 51. Những nội dung nghiên cứu xã hội học về gia đình. Ý nghĩa của việc nghiên cứu xã hội học gia đình trong giai đoạn phát triển hiện nay của giới trẻ.

Đề tài 52. Các phương pháp và kỹ thuật trong nghiên cứu xã hội học. Ứng dụng và thiết kế một nghiên cứu nhỏ cho sinh viên trường Đại học sư phạm kỹ thuật Tp. HCM.

Đề tài 53. Những điều kiện và tiền đề ra đời của khoa học xã hội học. Liên hệ thực tiễn.

Đề tài 54. Những đóng góp của A.Comte cho khoa học xã hội học. So sánh quan điểm của

A.Comte và H.Spencer khi nghiên cứu tình hình xã hội. Liên hệ thực tiễn.

Đề tài 55. Vai trò của nhóm xã hội trong việc phát triển nền kinh tế tri thức hiện nay.

Đề tài 56. Vai trò của nhóm thanh niên hiện nay trong việc bảo lưu, giữ gìn văn hóa truyền thống của dân tộc.

Đề tài 57. Vai trò của đội công tác xã hội trường đại học sư phạm kỹ thuật Tp.HCM trong một số hoạt động được triển khai tại trường.

Đề tài 58. Vai trò của đoàn, hội thanh niên trường Đại học sư phạm kỹ thuật Tp.HCM trong việc phát triển kỹ năng sống, làm việc cho sinh viên.

Đề tài 59. Thực trạng và vai trò của thiết chế giáo dục trong xã hội Việt Nam hiện nay.

Đề tài 60. Lề lối xã hội và biểu hiện của nó trong thực tiễn đời sống.

Đề tài 61. Sống thử trong sinh viên hiện nay.

Đề tài 62. Hành vi chửi thề, nói tục hiện nay của nhóm thanh thiếu niên Việt Nam 11. Biểu hiện của một số tội phạm có tính chất nguy hiểm đến xã hội Việt Nam trong thời gian vừa qua. Các hình thức kiểm soát nó 12.Văn hóa học đường ở Việt Nam hiện nay.

Đề tài 63. Đô thị hóa ở Tp. HCM hiện nay. Thực trạng và giải pháp.

Đề tài 64. Ô nhiễm môi trường tại khu vực Tp. HCM. Thực trạng và giải pháp.

Đề tài 65. Các hoạt động giải trí của sinh viên Việt Nam hiện nay.

Đề tài 66. Kỹ năng giao tiếp của sinh viên sư phạm kỹ thuật Tp. HCM. Thực trạng và giải pháp.

Đề tài 67. Vai trò của dư luận xã hội đối với sự phát triển xã hội Việt Nam.

Đề tài 68. Vai trò của truyền thông đại chúng trong việc phát triển nhân cách con người.

Đề tài 69. Vai trò của gia đình trong việc xã hội hóa cá nhân giai đoạn 0-3 tuổi.

Đề tài 70. Tạo ra môi trường để trẻ phát huy hết khả năng của mình.

Đề tài 71. Ly hôn trong giới trẻ hiện nay ở Việt Nam.

Đề tài 72. Hoạt động sinh hoạt văn hóa cộng đồng ở Việt Nam hiện nay.

Đề tài 73. Lễ hội văn hóa cồng chiêng của người dân tộc Tây Nguyên. Thực trạng và giải pháp.

Đề tài 74. Vấn đề bất bình đẳng xã hội ở Việt Nam hiện nay (có thể chọn bất bình đẳng về giới, việc làm, cơ hội, thu nhập, mức sống,.....).

Đề tài 75. Nhu cầu việc làm của sinh viên trường Đại học sư phạm kỹ thuật sau khi ra trường. Thực trạng và giải pháp.

Đề tài 76. Nhu cầu nhà ở cho sinh viên trường Đại học sư phạm kỹ thuật Tp. HCM. Thực trạng và giải pháp.

Đề tài 77. Vai trò của các doanh nghiệp trong việc giải quyết việc làm cho sinh viên trường Đại học sư phạm kỹ thuật Tp. HCM. Thực trạng và giải pháp.

Đề tài 78. Cảm nhận của sinh viên trường Đại học sư phạm kỹ thuật Tp. HCM về “Góc chia sẻ” tại trường.

Đề tài 79. Vai trò của dư luận xã hội trong việc nâng cao chất lượng giáo dục Đại học Việt Nam hiện nay. Thực trạng và giải pháp.

Đề tài 80. Quan điểm của sinh viên đối với vấn đề An toàn thực phẩm hiện nay.

Đề tài 81. Mối quan hệ giữa nhà trường – doanh nghiệp – xã hội trong giai đoạn hiện nay theo cách nhìn của sinh viên.

Đề tài 82. Những yếu tố xác lập nên vị thế xã hội và vai trò xã hội. Những phân tích và so sánh

Đề tài 83. Mối quan hệ giữa giáo dục kỹ năng cứng và kỹ năng mềm cho sinh viên trường Đại học sư phạm kỹ thuật Tp. HCM. Thực trạng và hạn chế.

Đề tài 84. Hành động xả rác trong sinh viên trường Đại học sư phạm kỹ thuật Tp. HCM. Thực trạng và giải pháp

Đề tài 85. Hành vi vi phạm giao thông đường bộ ở Việt Nam hiện nay.

Ngoài ra còn có đề tài do sinh viên tự chọn căn cứ vào các nội dung đã học. Tất cả những đề tài trong ngân hàng và do sinh viên chọn đều là đề tài mở, có tính thực tiễn, với những gợi ý của giảng viên, sinh viên có thể làm theo quan điểm, nhìn nhận và đánh giá của sinh viên. Giảng viên tôn trọng sự chủ động, sáng tạo trong sinh viên để các em có thể có một bài nghiên cứu cụ thể của các em. Đáp án mở với sự hướng dẫn, gợi ý của giảng viên. Sinh viên có thể trình bày kết quả thông qua các nghiên cứu thực tiễn, tài liệu thứ cấp và từ nhiều nguồn thông tin khác nhau.

TP.Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 03 năm 2021

Biên soạn

TS. Nguyễn Thị Như Thúy